

Số: **832**/2021/QĐ-ABIC-III

Hà Nội, ngày **25** tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Quy tắc bảo hiểm thân tàu thủy nội địa

**TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 38GP/KDBH Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006 và các giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ban hành theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-DHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Phòng Bảo hiểm Hàng hải tại Tờ trình ngày 03/02/2021,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy tắc bảo hiểm thân tàu thủy nội địa*” được áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quy tắc bảo hiểm phương tiện thủy nội địa và tàu ven biển được ban hành kèm theo Quyết định số 3386/2015/QĐ-ABIC-III ngày 31/12/2015 và Quyết định sửa đổi số 4341/2019/QĐ-ABIC-III ngày 16/10/2019 của Tổng giám đốc (Quy tắc 3386) hết hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định này.

Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận đã ký kết theo Quy tắc số 3386 thì áp dụng Quy tắc 3386 để giải quyết giám định – bồi thường, xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan.

Điều 3: Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ban Kiểm soát;
- Ban QLRR, Ban KTKSNB (để biết);
- Lưu TCHC, TKPC, III.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiên Hải



QUY TẮC BẢO HIỂM

THÂN TÀU THUỶ NỘI ĐỊA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~832~~ 2021/QĐ-ABIC-III ngày ~~25~~ tháng ~~02~~ năm 2021
của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

CHƯƠNG I- ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

Điều 1- Đối tượng bảo hiểm

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) nhận bảo hiểm thân tàu (bao gồm: vỏ tàu, máy móc và các trang thiết bị hàng hải) cho các loại phương tiện thủy có đăng ký, đăng kiểm theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam hoạt động trên đường thủy nội địa Việt Nam.

Phương tiện thủy nội địa (gọi tắt là “tàu”) nói trong Quy tắc này bao gồm các loại phương tiện tự hành hoặc không tự hành dùng để chuyên chở hàng hoá, hành khách, nguyên nhiên liệu hoặc chuyên dùng để lai dắt, cứu hộ,... (không bao gồm tàu phục vụ và đánh bắt thủy hải sản) hoạt động đường thủy nội địa Việt Nam.

Đường thủy nội địa trong Quy tắc này bao gồm các tuyến đường thủy có khả năng khai thác giao thông vận tải trên các sông, kênh, rạch, cửa sông, hồ, vịnh, ven bờ biển, đường ra đảo, đường nối các đảo thuộc nội thủy nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

CHƯƠNG II- PHẠM VI BẢO HIỂM

Người được bảo hiểm có thể tham gia bảo hiểm thân tàu theo một trong hai điều kiện bảo hiểm A (điều 2) hoặc điều kiện bảo hiểm B (điều 3) dưới đây:

Điều 2- Điều kiện bảo hiểm A

Khi nhận bảo hiểm cho tàu theo điều kiện này, ABIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

1. Tồn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) hay tổn thất bộ phận xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp gây ra bởi những nguyên nhân sau:
 - a. Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.

- b. Dầm, mắc cạn, dầm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thủy lôi), cầu, phà, dầm, công trình dề, đập, kè, cầu cảng.
- c. Cháy nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.
- d. Vứt bỏ tài sản khỏi tàu trong trường hợp cần thiết và hợp lý nhằm hạn chế, giảm thiểu hoặc ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm.
- e. Mất tích.
- f. Động đất, sụt lở đất, núi lửa phun.
- g. Bão tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá hay sét đánh.
- h. Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hoá, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên dầm, sửa chữa ở xưởng.
- i. Nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm của vỏ tàu, máy tàu gây ra với điều kiện khuyết tật ngầm trên đã qua cuộc kiểm tra, giám định của cơ quan chức năng mà không thể phát hiện được (tổn thất của bản thân nồi hơi, trục cơ hoặc những thiết bị mang khuyết tật ngầm sẽ không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC).
- j. Sơ xuất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người sở hữu hay nắm cổ phần con tàu đó.

2. Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc:

- a. Hạn chế tổn thất, cứu hộ, trục vớt hoặc chi phí tổ tụng với điều kiện phải có sự đồng ý bằng văn bản của ABIC trước khi thực hiện.
- b. Kiểm tra, giám định hư hại, tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
- c. Đóng góp chi phí tổn thất chung.
- d. Kiểm tra đáy tàu khi mắc cạn kể cả trong trường hợp không phát hiện được tổn thất.

Điều 3- Điều kiện bảo hiểm B

Khi nhận bảo hiểm cho tàu theo điều kiện này, ABIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

- 1. Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân sau gây ra:
 - a. Dầm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.


2

- b. Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom, mìn và thủy lôi), tàu, cầu, phà, đà, công trình dề, đập, kè, cầu cảng.
 - c. Cháy nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.
 - d. Mất tích.
 - e. Động đất, sụt lở đất, núi lửa phun.
 - f. Bão tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá hay sét đánh.
 - g. Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hoá, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng.
 - h. Sơ xuất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người sở hữu hay nắm cổ phần con tàu đó.
2. Chi phí cứu hộ, chi phí trục vớt là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân quy định tại khoản 1 của điều kiện bảo hiểm này nhằm hạn chế, ngăn ngừa tổn thất toàn bộ xảy ra đối với tàu được bảo hiểm.

Điều 4- Rủi ro ô nhiễm

ABIC nhận bảo hiểm tổn thất đối với tàu được bảo hiểm gây ra từ hành động của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm với điều kiện:

- 1. Tổn hại của tàu thuộc trách nhiệm của ABIC được quy định ở điều 2 hay điều 3 trên đây.
- 2. Hành động của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm không phải là do thiếu mẫn cán hợp lý của Người được bảo hiểm, chủ tàu hay Người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm.

Thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ hay hoa tiêu nếu sở hữu cổ phần của tàu cũng không coi là chủ tàu theo nghĩa của Điều 4 này.

Điều 5- Mở rộng phạm vi bảo hiểm

Ngoài phạm vi bảo hiểm quy định trên đây, ABIC mở rộng trách nhiệm bồi thường đối với tàu được bảo hiểm xảy ra trong trường hợp:

- Tàu được bảo hiểm lai dắt và trợ giúp tàu khác khi gặp tai nạn hoặc lai dắt theo tập quán. Những hư hỏng mất mát và tổn thất vật chất xảy ra trong trường hợp này chỉ thuộc trách nhiệm bảo hiểm phần chi phí sửa

chữa những hư hỏng, bù đắp những mất mát và tổn thất vật chất mà Người được bảo hiểm không thu hồi được đầy đủ do phía được cứu giúp thực sự không đủ khả năng hoàn trả.

- Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ hoặc cùng quyền quản lý hoặc được những tàu cùng chủ cứu hộ.

CHƯƠNG III- LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 6- Những rủi ro loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường nếu tổn thất xảy ra có thể là hậu quả trực tiếp hoặc được quy hợp lý bởi những nguyên nhân sau:

1. Hành động cố ý hoặc cẩu thả của Người được bảo hiểm hoặc người thừa hành như: người đại lý, đại diện hoặc thuyền trưởng, sỹ quan và thuyền viên.
2. Vi phạm lệnh cấm do các cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành hoặc hoạt động kinh doanh trái phép.
3. Vi phạm nghiêm trọng luật giao thông đường thủy bao gồm:
 - a. Thuyền viên trong khi làm nhiệm vụ chịu ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác;
 - b. Tàu đi vào tuyến, luồng cấm;
 - c. Tàu chở khách hoặc chở hàng quá tải;
 - d. Tàu vận chuyển hàng hoá độc hại, chất nổ hoặc các chất nguy hiểm khác;
 - e. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.
4. Thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên không có bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn theo quy định trừ khi Người được bảo hiểm và Người bảo hiểm có thỏa thuận khác bằng văn bản.
5. Do cũ kỹ hay hao mòn tự nhiên của vỏ, máy móc hoặc trang thiết bị của tàu.
6. Tàu bị mắc cạn bởi ảnh hưởng của thủy triều hoặc con nước lên xuống trong lúc neo đậu.
7. Trừ khi có thỏa thuận khác, ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất hoặc những chi phí phát sinh do:
 - a. Rủi ro chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh;
 - b. Bị cướp, bị bắt giữ tàu tại bất cứ nơi nào vì bất cứ lý do gì;
 - c. Tàu được trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự;
 - d. Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị;
 - e. Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào;

f. Rủi ro nguyên tử.

Điều 7- Những chi phí loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

ABIC không chịu trách nhiệm đối với những chi phí có liên quan dưới đây, dù những chi phí đó do những rủi ro được bảo hiểm gây ra:

1. Chi phí liên quan đến sự chậm trễ của tàu, hàng hoá bị giảm giá trị, bị mất thị trường hoặc chi phí liên quan đến sản xuất kinh doanh của tàu được bảo hiểm.
2. Mọi chi phí liên quan về:
 - a. Cạo hà, gõ rỉ, sơn lườn hoặc đáy tàu (trừ chi phí làm sạch bề mặt và sơn phần tôn thay thế thuộc trách nhiệm bảo hiểm).
 - b. Lương, và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thủy thủ đoàn, trừ trường hợp tổn thất chung.
 - c. Đưa tàu đến nơi sửa chữa.
 - d. Công tác phí, các chi phí liên quan của Người được bảo hiểm hoặc Người được Người được bảo hiểm uỷ quyền bỏ ra để thu thập hồ sơ khiếu nại hay giải quyết sự cố, trừ những chi phí đã được bảo hiểm theo khoản 2 điều 3 và khoản 2 điều 4 ở trên.
 - e. Tiền cước vận chuyển hoặc tiền cho thuê tàu.
3. Chi phí sửa chữa, thay thế bộ phận vỏ tàu, máy móc, trục cơ hoặc nồi hơi bị tổn thất do khuyết tật ngầm gây ra.

Điều 8- Những trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường trong những trường hợp sau:

1. Tàu không đủ khả năng hoạt động, không có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật còn hiệu lực và các giấy chứng nhận khả năng hoạt động khác còn hiệu lực theo yêu cầu của cơ quan đăng kiểm.
2. Tàu hoạt động ngoài phạm vi quy định.
3. Tàu neo đậu mà không được neo, buộc chắc chắn, không có thuyền viên trực, trông tàu dù ban ngày hay ban đêm (trừ khi thực hiện theo lệnh, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).
4. Hư hỏng, mất mát và tổn thất liên quan đến tiền mặt, các loại giấy tờ có giá, kim loại quý, đá quý, đồ vật giá trị quý hiếm, tác phẩm nghệ thuật, bộ sưu tập hoặc các tài sản không cần thiết cho một chuyến đi thông thường của tàu.

CHƯƠNG IV- HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 9- Yêu cầu và chấp nhận bảo hiểm

1. **Yêu cầu bảo hiểm:** Khi tham gia bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải gửi cho ABIC Giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu của ABIC). Để xem xét nhận bảo hiểm, ABIC có thể yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp các tài liệu sau:
 - a. Giấy chứng nhận đăng ký tàu.
 - b. Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và các giấy chứng nhận khả năng hoạt động khác của tàu do cơ quan Đăng kiểm cấp.
 - c. Biên bản kiểm tra tàu khi giao, nhận tàu hoặc biên bản kiểm tra từng phần của Đăng kiểm, Sổ đăng kiểm.
 - d. Lịch sử tổn thất của tàu xảy ra trước khi yêu cầu bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm cũ (nếu có).
2. **Chấp nhận bảo hiểm:** Trên cơ sở Giấy yêu cầu bảo hiểm và các thông tin về tàu do Người được bảo hiểm cung cấp, ABIC sẽ xem xét để nhận bảo hiểm và cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm. Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm, các Giấy sửa đổi bổ sung đính kèm và các chứng từ thanh toán phí bảo hiểm là bộ phận cấu thành Hợp đồng bảo hiểm. Ngày cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm được coi là ngày ký Hợp đồng bảo hiểm.

ABIC có quyền yêu cầu được kiểm tra tàu trước khi nhận bảo hiểm.

Trong thời hạn bảo hiểm, ABIC có quyền yêu cầu được kiểm tra tình trạng chung của tàu, ABIC sẽ thông báo và chấm dứt hợp đồng bảo hiểm hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm cho đến khi tàu được sửa chữa lại phù hợp với các quy phạm của cơ quan đăng kiểm.

Điều 10- Phí bảo hiểm và thời hạn nộp phí bảo hiểm

1. Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm được tính trên cơ sở số tiền bảo hiểm và tỷ lệ phí bảo hiểm áp dụng cho tàu tham gia bảo hiểm theo các điều kiện bảo hiểm cụ thể.

Người được bảo hiểm phải thanh toán phí bảo hiểm tại nơi và thời hạn quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm, Phụ lục hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm.

2. Thời hạn nộp phí bảo hiểm

Thời hạn nộp phí bảo hiểm được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm, phụ lục hợp đồng bảo hiểm, Đơn bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Người được bảo hiểm phải nộp phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn (chậm nhất) theo thời hạn ghi trên các tài liệu nêu trên. Trường hợp Người được bảo hiểm chậm thanh toán, nếu không có thỏa thuận khác bằng văn bản thì:

- a. Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm mặc nhiên chấm dứt hiệu lực dù ABIC có hay không thông báo tới người được bảo hiểm bằng văn bản và mọi tổn thất phát sinh liên quan đến đối tượng được bảo hiểm sẽ không thuộc trách nhiệm của ABIC trong suốt thời gian của Hợp đồng/Đơn bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm bị chấm dứt.
- b. Trường hợp Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng quy định, ngoài việc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm vẫn phải nộp số phí cho thời gian đã bảo hiểm dù tàu có bị tổn thất hay không.

3. Thanh toán phí bảo hiểm trong trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ

Người được bảo hiểm phải nộp toàn bộ số phí bảo hiểm cho ABIC trong trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ABIC chấp nhận thông báo tổn thất toàn bộ của Người được bảo hiểm.

Trường hợp tổn thất toàn bộ thân tàu không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC, Người được bảo hiểm phải nộp phí bảo hiểm cho thời gian được bảo hiểm đến khi xảy ra tổn thất toàn bộ nhưng không dưới phí bảo hiểm tính cho 30 (ba mươi) ngày.

Điều 11- Hoàn phí bảo hiểm

Trường hợp Người được bảo hiểm và ABIC thỏa thuận chấm dứt hợp đồng bảo hiểm bằng văn bản, ABIC sẽ hoàn lại:

- 80% (tám mươi phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian bảo hiểm chưa đến hạn tính từ ngày hợp đồng được chấp nhận chấm dứt trong trường hợp Người được bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hợp đồng.
- 100% (một trăm phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian bảo hiểm chưa đến hạn tính từ ngày hợp đồng được chấp nhận chấm dứt trong trường hợp ABIC yêu cầu chấm dứt hợp đồng.

Việc hoàn phí sẽ được thực hiện sau khi chấm dứt hợp đồng với điều kiện tàu chưa xảy ra tổn thất hoặc khiếu nại tiền bồi thường trong suốt thời gian bảo hiểm.

Trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa định kỳ hoặc đỗ tại cảng hay địa điểm an toàn được ABIC chấp nhận, với thời gian 30 (ba mươi) ngày liên tục trở lên, ABIC sẽ hoàn lại 50% (năm mươi phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian tàu ngừng hoạt động khi kết thúc thời hạn bảo hiểm trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Nếu tàu bị tổn thất toàn bộ thuộc trách nhiệm bảo hiểm, phí bảo hiểm cho thời gian tàu ngừng hoạt động sẽ không được hoàn lại. Trong mọi trường hợp ABIC

chỉ hoàn phí cho phần phí bảo hiểm vượt quá phí bảo hiểm tính cho 01 (một) tháng.

Điều 12- Thời hạn bảo hiểm

1. Bảo hiểm theo thời hạn

Thời hạn bảo hiểm tính theo dương lịch dài nhất là 12 (mười hai) tháng, ngắn nhất không dưới 3 (ba) tháng.

2. Bảo hiểm chuyển

Chuyến đi được bảo hiểm kể từ lúc tàu tháo gỡ dây chằng cột hoặc nhả neo để bắt đầu chuyến đi và chấm dứt hiệu lực sau 24 (hai bốn) giờ kể từ khi thả neo hoặc được cột vào bờ ở nơi đến ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm hoặc giấy sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm đó (nếu có) nhưng trong mọi trường hợp không vượt quá 01 (một) tháng.

3. Gia hạn hợp đồng bảo hiểm

Khi Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm đã hết thời hạn bảo hiểm mà tàu còn đang trên hành trình hoặc đang gặp nguy hiểm hay ghé vào một nơi nào đó để lánh nạn thì tàu vẫn có thể tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi về neo cột an toàn tại cảng, nếu Người được bảo hiểm kịp thời xin gia hạn hợp đồng và thoả thuận nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của ABIC.

4. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

Trừ phi có thoả thuận khác bằng văn bản, hiệu lực bảo hiểm theo quy tắc này sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây:

- a. Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại hợp đồng bảo hiểm (trừ khi có thoả thuận khác bằng văn bản);
- b. Thay đổi nơi đăng kiểm của tàu mà không thông báo cho ABIC biết bằng văn bản;
- c. Tàu bị đình chỉ hoạt động;
- d. Tàu được chuyển chủ (trừ khi chủ tàu đã thông báo cho ABIC và được ABIC chấp nhận bằng văn bản);
- e. Người được bảo hiểm cho thuê tàu trần (trừ khi chủ tàu đã thông báo cho ABIC và được ABIC chấp nhận bằng văn bản);
- f. Giấy chứng nhận về an toàn kỹ thuật và các giấu tờ đăng kiểm khác của tàu bị mất hiệu lực hay hết thời hạn;

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với những trường hợp giấy phép hoạt động và các giấy tờ đăng kiểm của tàu là hợp lệ nhưng hết thời hạn mà tàu còn đang ở ngoài khơi thì việc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho tới khi tàu đến cảng kế tiếp đầu tiên với điều kiện là hành trình của tàu bị kéo dài hợp lý và Người được bảo hiểm đã thông báo cho ABIC bằng văn bản.

CHƯƠNG V- GIÁ TRỊ BẢO HIỂM, SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

Điều 13- Giá trị bảo hiểm, số tiền bảo hiểm và giới hạn trách nhiệm bảo hiểm

Giá trị thân tàu được tính căn cứ vào giá trị thực tế của vỏ, máy móc và các trang thiết bị hàng hải của tàu đó trên thị trường trong nước hoặc quốc tế tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm thân tàu do Người được bảo hiểm tự khai báo hoặc theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và ABIC.

Số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Đơn bảo hiểm/ Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy sửa đổi bổ sung (nếu có) là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà ABIC chịu trách nhiệm bồi thường đối với mỗi vụ tổn thất.

Điều 14- Bảo hiểm trên giá trị

Nếu số tiền bảo hiểm vượt quá giá trị thực tế của tàu tại thời điểm xảy ra tổn thất, ABIC chỉ chịu trách nhiệm bồi thường không vượt quá giá trị thực tế của tàu tại thời điểm đó.

Điều 15- Bảo hiểm dưới giá trị

Nếu số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị thực tế của tàu tại thời điểm giao kết hợp đồng, ABIC sẽ:

1. Bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu theo số tiền bảo hiểm.
2. Bồi thường tổn thất bộ phận thân tàu và các chi phí theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm với giá trị thực tế của tàu.

CHƯƠNG VI- NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 16- Nghĩa vụ cung cấp thông tin

Người được bảo hiểm phải thông báo chính xác, đầy đủ mọi thông tin liên quan đến tàu được bảo hiểm vào thời điểm ký kết hợp đồng để ABIC có thể đánh giá mức độ rủi ro và chấp nhận bảo hiểm.

Nếu sau khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết, các thông tin liên quan đến tàu được bảo hiểm được cung cấp cho ABIC khi ký kết hợp đồng bảo hiểm có sự thay đổi,

Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho ABIC biết, đặc biệt là những thay đổi liên quan đến tình trạng tàu được bảo hiểm: thay đổi kết cấu tàu, thay máy tàu...

ABIC có thể cấp sửa đổi bổ sung về những sự thay đổi đó và thu thêm phí bảo hiểm nếu xét thấy những thay đổi đó làm tăng rủi ro và trách nhiệm bảo hiểm của ABIC.

Điều 16- Tình trạng tàu và điều hành tàu

Người được bảo hiểm và người thừa hành như người đại lý, đại diện hoặc thuyền trưởng, sỹ quan và thuyền viên phải tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật điều chỉnh hoạt động giao thông đường thủy nội địa bao gồm:

- Tàu phải được đóng mới, hoán cải, trang bị thiết bị, bảo quản, khai thác theo đúng các quy phạm kỹ thuật của đăng kiểm đối với tàu hoạt động trong vùng nước liên quan.
- Thuyền viên trên tàu phải đủ số lượng, có bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Khi neo đậu, tàu phải được neo, buộc chắc chắn và phải có thuyền viên trực, trông tàu dù ban ngày hay ban đêm để đảm bảo có hành động can thiệp ngay lập tức khi có tình huống nguy hiểm.

Người được bảo hiểm và người thừa hành phải hỗ trợ ABIC hoặc Người được ủy quyền kiểm tra tình trạng tàu khi ABIC yêu cầu.

Điều 17- Đề phòng và hạn chế tổn thất

Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi biện pháp có thể để ngăn chặn tàu được bảo hiểm gặp phải sự kiện bảo hiểm hoặc hạn chế hậu quả có thể xảy ra.

Khi xảy ra tổn thất có liên quan đến trách nhiệm của ABIC, Người được bảo hiểm phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết nhằm bảo vệ, cứu hộ tàu được bảo hiểm, hạn chế tổn thất xảy ra.

ABIC có thể cùng tham gia hoặc thay thế Người được bảo hiểm thực hiện các biện pháp đề phòng và hạn chế tổn thất này mà không phải là sự chấp nhận bồi thường và không làm phương hại quyền và nghĩa vụ mỗi bên.

Điều 18- Thông báo tổn thất

Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những quy định sau đây:

Trình báo ngay cho chính quyền địa phương, công an hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa gần nhất để lập biên bản theo quy định.

Thông báo ngay cho ABIC và thông báo bằng văn bản cho ABIC biết chậm nhất là 3 (ba) ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn hoặc từ ngày tàu về đến bến, cảng đầu tiên.

Điều 20- Bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi hoàn

1. Bảo lưu quyền khiếu nại

Trường hợp tàu được bảo hiểm bị tổn thất có liên quan đến trách nhiệm của Người thứ ba, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những nguyên tắc, thủ tục và quy định pháp luật để bảo lưu quyền khiếu nại đối với người thứ ba. Trong vòng 48 (bốn tám) giờ kể từ khi tàu bị tai nạn hoặc khi tàu về đến bến, cảng đầu tiên, Người được bảo hiểm phải báo ngay cho ABIC nơi gần nhất biết.

2. Chuyển quyền đòi bồi hoàn

Khi ABIC chấp thuận bồi thường những tổn thất do người thứ ba gây ra, Người được bảo hiểm phải làm văn bản chuyển quyền đòi bồi hoàn người thứ ba cho ABIC, cung cấp tất cả những giấy tờ cần thiết có liên quan và phối hợp cùng ABIC đòi bồi hoàn từ người thứ ba này.

Nếu Người được bảo hiểm vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Chương VI này, ABIC có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại.

CHƯƠNG VII- GIÁM ĐỊNH VÀ BỒI THƯỜNG TỔN THẤT

Điều 21- Giám định tổn thất

Khi nhận được thông báo về tổn thất của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện, ABIC sẽ chỉ định Người giám định tiến hành giám định để xác định nguyên nhân, mức độ hư hỏng và tổn thất. Người được bảo hiểm phải thu xếp và tạo điều kiện tốt nhất để Người giám định tiến hành giám định tổn thất và giải quyết tai nạn ngay khi có thể. Việc giám định phải được thực hiện trước khi tiến hành sửa chữa các tổn thất của tàu trừ khi tiến hành sửa chữa các tổn thất của tàu trừ khi có thông báo khác bằng văn bản của ABIC. Trong quá trình giám định và giải quyết tai nạn, Người giám định có thể yêu cầu sự chứng kiến của thuyền trưởng, đại diện chủ tàu và những nhân chứng có liên quan. Chi phí giám định tổn thất do ABIC chi trả.

Trong Trường hợp Người được bảo hiểm không thống nhất về nguyên nhân và mức độ tổn thất thì có thể trưng cầu giám định viên độc lập và tự chịu chi trả phí giám định đó.

Trong trường hợp hồ sơ khiếu nại không có Biên bản giám định của Người giám định được ABIC chỉ định, ABIC có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền khiếu nại, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Điều 22- Thông báo về giá cả và nơi sửa chữa tàu

Người được bảo hiểm phải thông báo cho ABIC biết trước mọi dự kiến về giá cả và nơi đưa tàu đến sửa chữa hư hỏng thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

ABIC có quyền:

- Tham gia ý kiến và quyết định về phương án sửa chữa, nơi sửa chữa (chỉ phí phát sinh thêm thật sự về hành trình để đáp ứng yêu cầu của ABIC được hoàn lại cho Người được bảo hiểm), giá cả sửa chữa.
- Yêu cầu mở cuộc đấu thầu hoặc mở thêm cuộc đấu thầu để sửa chữa tàu.
- Giám sát quá trình sửa chữa tổn hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm vi phạm quy định của Điều này, ABIC có quyền trừ tối thiểu 15% (mười lăm phần trăm) số tiền được chấp nhận bồi thường mà không ảnh hưởng đến các khoản khấu trừ hoặc chế tài khác quy định trong hợp đồng.

Điều 23- Tổn thất toàn bộ thân tàu

Tổn thất toàn bộ thân tàu nói trong Quy tắc này bao gồm cả tổn thất toàn bộ thực tế và ước tính.

- Tàu bị huỷ hoại hoàn toàn không thể phục hồi được cũng như tàu bị mất tích nếu như đã quá thời gian 3 (ba) tháng không nhận được tin tức gì về tàu đó đều coi là tổn thất toàn bộ thực tế.
- Tàu bị hư hỏng mà xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ hoặc chi phí sửa chữa phục hồi vượt quá giá trị bảo hiểm thì được xác định là tổn thất toàn bộ ước tính. Trường hợp này Người được bảo hiểm phải gửi giấy thông báo từ bỏ tàu cho ABIC. Nếu thấy cần thiết ABIC cũng có thể yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu.

Chỉ riêng đối với tàu được bảo hiểm theo Điều kiện bảo hiểm A, nếu việc từ bỏ không được chấp nhận, ABIC sẽ giải quyết bồi thường các tổn thất bộ phận thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

Khi bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu, ABIC được quyền sở hữu, thu hồi và xử lý tàu hoặc không nhận quyền và nghĩa vụ đối với xác tàu theo quy định của pháp luật.

Điều 24- Tổn thất bộ phận thân tàu

Trong mọi trường hợp, trừ khi có thoả thuận khác bằng văn bản, ABIC chỉ bồi thường chi phí sửa chữa, thay thế hợp lý và cần thiết theo các tiêu chuẩn chuyên môn để phục hồi tàu được bảo hiểm trở lại tình trạng đủ khả năng hoạt động theo yêu cầu của đăng kiểm. Đối với các bộ phận thay thế, ABIC có quyền sở hữu, thu hồi bộ phận đó sau khi bồi thường.

Trong mọi trường hợp, nếu tàu bị tổn thất bộ phận chưa được sửa chữa mà tiếp sau đó lại xảy ra tổn thất toàn bộ thì ABIC chỉ giải quyết bồi thường tổn thất toàn bộ.

Điều 25- Mức khấu trừ

Khi thanh toán bồi thường, ABIC sẽ khấu trừ số tiền quy định đối với mỗi một vụ tổn thất đã được chấp nhận bồi thường. Mức khấu trừ của tàu được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm của tàu đó theo thời hạn bảo hiểm. Điều này không áp dụng khi bồi thường tổn thất toàn bộ đối với thân tàu.

ABIC không có trách nhiệm giải quyết bồi thường đối với những vụ tổn thất dưới mức khấu trừ quy định trên.

Trường hợp xảy ra tổn thất mà nguyên nhân gây ra được quy một phần hoặc toàn bộ do sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ thì ABIC có quyền áp dụng chế tài 10% (mười phần trăm) số tiền bồi thường ngoài khoản khấu trừ tuyệt đối nêu trên.

Điều 26- Hồ sơ khiếu nại bồi thường

Khi yêu cầu ABIC bồi thường, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho ABIC những tài liệu sau:

1. Thư khiếu nại đòi bồi thường của Người được bảo hiểm.
2. Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm.
3. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.
4. Giấy tờ đăng kiểm của tàu.
5. Bảng thuyền trưởng, máy trưởng, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên (tùy từng trường hợp cụ thể).
6. Kháng nghị hàng hải và/hoặc báo cáo tai nạn hoặc tổn thất có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra tai nạn hoặc bến, cảng đến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang trên hành trình).
7. Giấy chứng nhận xóa tên đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp tàu bị mất tích hoặc chìm, đắm không thể trục vớt) theo sự yêu cầu của ABIC.
8. Biên bản tai nạn do chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giao thông đường thủy hoặc công an lập theo các quy định nhà nước về giao thông đường thủy nội địa.
9. Hoá đơn chứng từ liên quan đến những chi phí đòi bồi thường.
10. Thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến người thứ ba (nếu có).
11. Những chứng từ liên quan khác (trích sao nhật ký hàng hải, sổ hành trình, nhật ký máy, nhật ký thời tiết hay các giấy tờ khác của tàu... tùy theo từng trường hợp cụ thể).

Sau khi ABIC nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại nói trên của Người được bảo hiểm, nếu trong vòng 30 (ba mươi) ngày mà không có yêu cầu gì thêm thì hồ sơ khiếu nại được coi là đầy đủ và hợp lệ.

Điều 27- Thời hạn thanh toán bồi thường

Đối với những khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, ABIC sẽ trả lời việc bồi thường trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại có căn cứ pháp lý của Người được bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm không chấp nhận việc ABIC từ chối bồi thường đối với một phần của số tiền mà Người được bảo hiểm đã khiếu nại thì ABIC sẽ bồi thường trước phần tiền khiếu nại đã được hai bên chấp nhận, số tiền còn lại sẽ được tiếp tục xem xét giải quyết khi Người được bảo hiểm có văn bản, chứng từ chứng minh thêm hoặc thỏa thuận với ABIC về số tiền bồi thường.

CHƯƠNG VIII- THỜI HIỆU KHIẾU NẠI VÀ XỬ LÝ TRANH CHẤP

Điều 28- Thời hiệu khiếu nại

Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại ABIC bồi thường tổn thất được quy định là 1 (một) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Thời hạn khiếu nại tổn thất chung được quy định là 2 (hai) năm kể từ ngày xảy ra tổn thất chung.

Quá thời hiệu trên, mọi khiếu nại sẽ không có giá trị trừ khi ABIC có thỏa thuận gia hạn thêm theo yêu cầu của Người được bảo hiểm (bằng văn bản).

Điều 29- Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Đơn bảo hiểm giữa Người được bảo hiểm và ABIC, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra tổ chức Trọng tài do các bên thỏa thuận hoặc Toà án tại Việt Nam để giải quyết theo pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

 **FÒNG GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Tiến Hải